

KẾ HOẠCH

**thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 12/8/2022
của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022
của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển
bền vững đô thị Việt nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045**

Thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 12/8/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 (sau đây viết tắt là *Chương trình hành động 21* và *Nghị quyết 06*), Ban Thường vụ Thị ủy Đức Phổ xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong xây dựng và thực hiện chính sách về quy hoạch, quản lý và phát triển bền vững đô thị đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để triển khai thực hiện Nghị quyết 06 và Chương trình hành động 21 phù hợp với điều kiện thực tế của thị xã.

- Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trong thực hiện Nghị quyết 06.

2. Yêu cầu

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các nội dung của Nghị quyết 06.

- Cụ thể hóa thành các kế hoạch, đề án, chương trình để thực hiện đầy đủ, toàn diện và đồng bộ các nội dung của Nghị quyết 06 và Chương trình hành động 21; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; bổ sung, cập nhật những chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp mới, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện để đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Đẩy nhanh tốc độ và nâng cao chất lượng đô thị hoá, phát triển đô thị bền vững. Kết cấu hạ tầng của đô thị, nhất là hạ tầng kỹ thuật khung và hạ tầng xã hội thiết yếu được xây dựng và phát triển đồng bộ, hiện đại.

Kinh tế tăng trưởng nhanh, hiệu quả và bền vững. Chất lượng sống tại đô thị ở mức cao, bảo đảm đáp ứng cơ bản nhu cầu về nhà ở và hạ tầng xã hội cho cư dân đô thị. Phát triển kiến trúc đô thị hiện đại, xanh, thông minh, giàu bản sắc, các yếu tố văn hóa đặc trưng được giữ gìn và phát huy, đặc biệt là các giá trị kiến trúc truyền thống.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

- Tỷ lệ đô thị hoá của thị xã Đức Phổ đến năm 2025 đạt tối thiểu 60%, đến năm 2030 đạt trên 80%. Tỷ lệ đất xây dựng đô thị trên tổng diện tích đất tự nhiên của các đô thị đạt khoảng 10,94% vào năm 2025, đến năm 2030 đạt khoảng 15,20%⁽¹⁾.

- Phân đầu đến năm 2025: thị xã Đức Phổ đạt chuẩn đô thị loại IV và đạt một số tiêu chí đô thị loại III.

- Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị trong toàn đô thị đến năm 2025 đạt khoảng 20,5%, đến năm 2030 đạt khoảng 22,25%⁽²⁾. Diện tích cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị đạt khoảng 9,5m² vào năm 2025, khoảng 9,7m² vào năm 2030⁽³⁾. Diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt tối thiểu 31,5m² vào năm 2025, đến năm 2030 đạt tối thiểu 33,5m²⁽⁴⁾.

- Đến năm 2025, hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình tại đô thị, phổ cập dịch vụ mạng di động 4G, 5G và điện thoại thông minh; tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%. Đến năm 2030, phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang, phổ cập dịch vụ mạng di động 5G, tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%⁽⁵⁾.

3. Tầm nhìn đến năm 2045: Tỷ lệ đô thị hoá đô thị Đức Phổ thuộc nhóm cao của tỉnh. Hệ thống đô thị liên kết thành mạng lưới đồng bộ, thống nhất, có khả năng chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, kiến trúc tiêu biểu giàu bản sắc, xanh, hiện đại, thông minh. Cơ cấu kinh tế phát triển theo hướng hiện đại với các ngành kinh tế xanh, kinh tế số chiếm tỷ trọng lớn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Tổ chức thực hiện tốt các quan điểm, mục tiêu, định hướng về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị theo tinh thần Nghị quyết 06 và

(1) Tỷ lệ đô thị hoá đô thị thị xã Đức Phổ đến năm 2021 đạt khoảng 53,2%; Tỷ lệ đất xây dựng đô thị trên tổng diện tích đất tự nhiên của đô thị Đức Phổ đến năm 2021 đạt 3,72%.

Theo Chương trình phát triển đô thị Đức Phổ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035, dự kiến giai đoạn 2026-2030 sẽ lập đề án đánh giá 03 xã ngoại thị dự kiến: Phổ Thuận, Phổ An, Phổ Cường đạt tiêu chí, tiêu chuẩn phường đô thị. Do đó, tỷ lệ đô thị hóa và tỷ lệ đất xây dựng đô thị trên tổng diện tích đất tự nhiên đến năm 2030 sẽ tăng.

(2) Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đến năm 2021 đạt khoảng 19,8%.

(3) Diện tích cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị đến năm 2021 đạt khoảng 9,04 m².

(4) Diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đến năm 2021 đạt khoảng 29,86m².

(5) Lấy theo mức bình quân của cả nước theo Nghị quyết 06 và Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

Chương trình hành động 21; trong đó, chú trọng thực hiện một số nội dung sau:

1. Thực hiện các cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho quá trình đô thị hoá, công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững

1.1. Thực hiện chuẩn hoá các số liệu chỉ tiêu, chỉ số về đô thị hoá và phát triển đô thị bền vững, phù hợp với quy định chung của Trung ương, của tỉnh; nâng cao hiệu quả phòng, chống thiên tai, cháy, nổ, sự cố môi trường, dịch bệnh, bảo vệ môi trường trong các công trình xây dựng đô thị. Định kỳ, rà soát, đánh giá phân loại đô thị phù hợp với quy định mới. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách về phát triển đô thị bền vững gắn với đảm bảo các yếu tố về quốc phòng, an ninh, bảo tồn, gìn giữ các di tích lịch sử, di sản văn hoá, cảnh quan thiên nhiên, đặc biệt là di tích quốc gia đặc biệt Văn hóa Sa Huỳnh.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.2. Phối hợp với các sở, ngành chức năng của tỉnh xử lý các vấn đề liên quan như: Bảo vệ nguồn nước, kết nối hạ tầng, quản lý chất thải, sử dụng tài nguyên, đất đai, vận tải công cộng, hạ tầng số và logistic...

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.3. Bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước tương xứng để bảo đảm thực hiện các mục tiêu của chính sách an sinh nhà ở. Thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi, thủ tục hành chính về nhà ở xã hội; thu hút nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng nhà ở, nhà cho thuê đối với người thu nhập thấp, thu nhập trung bình, cải tạo, chỉnh trang đô thị, xoá bỏ nhà tạm trên địa bàn. Đẩy nhanh cải tạo, xây dựng lại các công trình hết niên hạn sử dụng trong đô thị.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững

2.1. Rà soát, điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung đô thị Đức Phổ để phù hợp với Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch giai đoạn 2021 - 2030.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã.
- *Thời gian thực hiện:* Năm 2023.

2.2. Đổi mới toàn diện về phương pháp, quy trình, nội dung và sản phẩm quy hoạch theo hướng quy hoạch đô thị phải có cách tiếp cận đa ngành, bao trùm tầm nhìn dài hạn, toàn diện, có tính chiến lược, tôn trọng quy luật thị trường và nguyên tắc phát triển bền vững; bảo đảm tính tầng bậc, liên tục, thống nhất, đầy đủ, tích hợp của hệ thống quy hoạch, gắn kết chặt chẽ với quy hoạch nông thôn; phân định rõ các vùng trong nội dung quy hoạch đô thị và áp dụng các công cụ kiểm soát phát triển theo quy hoạch và kế hoạch; gắn quy hoạch đô thị với nguồn lực thực hiện. Xây dựng hệ thống dữ liệu toàn thị xã về quy hoạch phát triển đô thị; ứng dụng rộng rãi hệ thống thông tin địa lý (GIS) và công nghệ số, nền tảng số trong quy hoạch và quản lý phát triển đô thị.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2.3. Tổ chức quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị, nhất là quy hoạch xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, khu công cộng, quy hoạch quản lý sử dụng không gian nổi, không gian ngầm và hệ thống công trình ngầm đô thị phù hợp với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch bảo đảm quốc phòng, an ninh. Thực hiện phân loại đất đô thị gắn với quy hoạch đô thị và mục đích sử dụng đất; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đô thị phải phù hợp với quy hoạch đô thị được phê duyệt và quy hoạch hạ tầng; kiểm soát chặt chẽ quy trình chuyển đổi đất nông thôn thành đất đô thị theo quy hoạch và chương trình phát triển đô thị. Tập trung ưu tiên thực hiện mục tiêu về phát triển đô thị theo quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2.4. Đẩy mạnh thực hiện các quy định, chế tài để xử lý nghiêm các vi phạm trong quy hoạch và các dự án đô thị chậm triển khai; gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy và chính quyền, các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác lập và tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã; Đảng ủy các xã,

phường và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2.5. Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và người dân trong tham gia phản biện việc lập và giám sát việc thực hiện quy hoạch đô thị. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, dễ tiếp cận thông tin trong quy hoạch đô thị.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã, các tổ chức chính trị - xã hội thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Tập trung xây dựng, phát triển đô thị bền vững và đồng bộ về mạng lưới

3.1. Tập trung đầu tư, xây dựng các khu vực phát triển đô thị Đức Phổ trên cơ sở xác định rõ vai trò, chức năng của từng phân khu đô thị theo Chương trình phát triển đô thị Đức Phổ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035. Phấn đấu phát triển thị xã Đức Phổ trở là trung tâm kinh tế - chính trị, văn hoá, xã hội, là hạt nhân thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội vùng phía Nam tỉnh Quảng Ngãi.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3.2. Chú trọng quy hoạch, mở rộng không gian đô thị (*với tâm là Phường Nguyễn Nghiêm; các tuyến dọc về phía Bắc, phía Nam*) và đột phá phát triển về hướng Đông với các khu đô thị mới theo mô hình đô thị biển, đô thị sinh thái. Đầu tư hạ tầng, cảnh quan đô thị ven sông, ven biển để kêu gọi đầu tư các khu đô thị, khu du lịch, dịch vụ, vui chơi, nghỉ dưỡng cao cấp, hiện đại. Đầu tư nâng cao khả năng chống chịu thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3.3. Rà soát và triển khai thực hiện hiệu quả, đồng bộ chương trình phát triển đô thị. Phát triển các mô hình đô thị mới phù hợp với thực tiễn, chú trọng mô hình phát triển đô thị theo định hướng giao thông công cộng (TOD).

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Đẩy mạnh phát triển nhà ở, hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng với biến đổi khí hậu

4.1. Tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Hội nghị Thị ủy lần thứ 6, khóa XXI về tiếp tục xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và phát triển đô thị, giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2035.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị xã; các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Thị ủy; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4.2. Đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội, đặc biệt là nhà ở cho người lao động tại các cụm, khu công nghiệp. Cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng, cải tạo nhà ở phù hợp với quy hoạch đô thị và quy chế quản lý kiến trúc đô thị. Triển khai thực hiện các chính sách về đầu tư xây dựng nhà ở cho công nhân tại các cụm, khu công nghiệp theo hướng ưu tiên bố trí đủ quỹ đất phát triển nhà ở cho công nhân và các thiết chế khác, coi nhà ở công nhân là một hạ tầng thiết yếu của khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4.3. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế và kỹ thuật diện rộng, hạ tầng số. Khuyến khích sử dụng vật liệu xanh, xây dựng và phát triển hạ tầng xanh, công trình xanh, tiêu thụ năng lượng xanh tại đô thị. Đầu tư tăng cường năng lực hệ thống hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu. Chú trọng ưu tiên quy hoạch hệ thống đường bộ phù hợp, đường thủy bảo đảm thông suốt, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; thu hút đầu tư các bến, bãi đỗ xe theo quy hoạch; triển khai các giải pháp về an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông ngay từ khi tổ chức thực hiện các quy hoạch. Phối hợp quy hoạch, khai thác sử dụng hệ thống không gian ngầm, công trình ngầm đô thị, không gian đa chức năng của đô thị; xây dựng kế hoạch ngầm hoá toàn bộ các đường dây, cấp dịch vụ công cộng tại đô thị, nhất là khu vực trung tâm và các khu vực quy hoạch phát triển mới. Triển khai đồng bộ, quyết liệt việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thúc đẩy giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn sinh hoạt tại đô thị; ứng dụng công nghệ hiện đại trong tái chế rác thải. Xây dựng đồng bộ về hạ

tầng và thực hiện các chính sách ưu đãi để khuyến khích sử dụng phương tiện giao thông thân thiện với môi trường tại đô thị.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4.4. Xây dựng, thúc đẩy đầu tư phát triển hạ tầng số đồng bộ; từng bước tích hợp hệ thống đo lường, cảm biến, các hệ thống dữ liệu, khai thác hiệu quả các nền tảng và ứng dụng công nghệ số vào các hạ tầng thiết yếu tại đô thị; thúc đẩy mô hình quản lý thông minh trong vận hành, quản lý và khai thác hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị. Nâng cấp, cải tạo, xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng xã hội hiện đại tại đô thị và mạng lưới cung cấp dịch vụ hạ tầng xã hội. Khuyến khích đổi mới mô hình tổ chức, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp dịch vụ đô thị. Đa dạng hoá các mô hình cung cấp dịch vụ hạ tầng xã hội; thực hiện tích hợp hệ thống hạ tầng xã hội với các đầu mối giao thông tiện ích tại đô thị.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đô thị và chất lượng cuộc sống đô thị, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh, an toàn và trật tự đô thị

5.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng, đất đai, quản lý trật tự đô thị và các nghị định hướng dẫn thi hành của Chính phủ nhằm làm chuyển biến nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn. Đẩy nhanh chuyển đổi số trong quản lý đô thị, xây dựng chính quyền điện tử tiến tới chính quyền số ở đô thị gắn với từng bước với phát triển đô thị thông minh.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã; các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Thị ủy; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5.2. Xây dựng văn hóa và lối sống đô thị văn minh. Phối hợp hoàn thiện quy hoạch không gian văn hóa đô thị đáp ứng nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ của người dân, chú trọng tạo dựng nhiều không gian văn hóa công cộng. Rà soát tổng thể, sắp xếp lại các thiết chế văn hóa, thể thao tại đô thị theo hướng thiết thực, hiệu quả, đa

năng, phục vụ rộng rãi các đối tượng, phù hợp với Chiến lược phát triển văn hóa, thể thao đến năm 2030. Bố trí đủ quỹ đất và ngân sách hợp lý, ràng buộc rõ trách nhiệm của chủ đầu tư các khu đô thị đối với việc xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao cho cư dân; xã hội hóa, khuyến khích các doanh nghiệp cùng đầu tư.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5.3. Bảo đảm quyền tự do cư trú của người dân theo quy định. Thực hiện tốt cơ chế, chính sách nhằm bảo đảm cho lao động nông thôn di cư, lao động phi chính thức được hòa nhập, tiếp cận bình đẳng nguồn lực, có cơ hội phát triển và hưởng thụ công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị. Mở rộng diện bao phủ của hệ thống an sinh xã hội tới lao động di cư. Thực hiện các chính sách về hỗ trợ học tập, dạy nghề, việc làm cho người dân bị thu hồi quyền sử dụng đất trong quá trình đô thị hóa. Thúc đẩy bình đẳng giới, quan tâm tạo việc làm cho nữ giới tại đô thị.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5.4. Ưu tiên nguồn lực phát triển các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị, nhất là dịch vụ giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe. Bảo đảm nguồn lực phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở tại đô thị đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Tăng cường năng lực phòng, chống và giảm thiểu thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn thị xã.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5.5. Xây dựng và hoàn thiện các mô hình bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong quản lý đô thị phù hợp với yêu cầu thực tiễn, chú trọng ứng dụng công nghệ số trong quá trình thực hiện.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Đảng ủy Công an thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5.6. Phối hợp với các sở, ngành chức năng tăng cường các biện pháp kiểm soát chất lượng không khí; từng bước triển khai và xây dựng đồng bộ hệ thống

quan trắc, giám sát chất lượng môi trường. Chú trọng xử lý nước thải sinh hoạt và chất thải rắn đô thị; cải thiện căn bản tình trạng ô nhiễm môi trường và vệ sinh môi trường ở các cụm công nghiệp. Phát triển các ngành sản xuất nông nghiệp xanh phục vụ đô thị. Phát triển cây xanh trong lõi đô thị và vùng đệm xanh xung quanh đô thị cao hơn quy định từ 10 - 15%; ưu tiên tập trung trồng, chăm sóc cây xanh cảnh quan tại núi Giàng, bảo đảm 30 - 50 năm sau trở thành rừng trồng giữa lòng thị xã Đức Phổ.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

6. Phát triển kinh tế khu vực đô thị; thực hiện tốt cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư phát triển đô thị

6.1. Triển khai các chương trình, đề án tái thiết đô thị để nâng cao hiệu quả sử dụng đất cho phát triển kinh tế đô thị; khai thác hiệu quả và bền vững các công trình văn hóa, lịch sử, các không gian công cộng trong phát triển kinh tế đô thị. Thực hiện việc di dời có trật tự các cơ sở sản xuất chế biến, các cơ sở gây ô nhiễm môi trường hoặc có nguy cơ gây ảnh hưởng đến an toàn của người dân ra khỏi khu vực trung tâm.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

6.2. Phát triển kinh tế gắn với chuỗi giá trị kinh tế nông nghiệp nông thôn và phát triển dịch vụ xã hội. Khuyến khích phát triển các khu nông nghiệp sinh thái, công nghệ cao; khu dịch vụ, công nghiệp năng lượng sinh thái; khu công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; khu dịch vụ hậu cần nghề cá; khu thương mại, dịch vụ; khu dịch vụ, du lịch nghỉ dưỡng... Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tại đô thị.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

6.3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với thị trường bất động sản, kiểm soát và sử dụng hiệu quả giá trị gia tăng từ đất khi hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng giao thông được đầu tư mở rộng và khai thác quỹ đất hai bên tuyến đường nhằm tạo nguồn thu cho đô thị.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- 1.** Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Thị ủy tổ chức nghiên cứu, quán triệt và xây dựng kế hoạch hoặc chương trình hành động để thực hiện Nghị quyết 06 và Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.
- 2.** Hội đồng nhân dân thị xã cụ thể hóa, triển khai thực hiện Kế hoạch này; tăng cường giám sát việc thực hiện tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- 3.** Ủy ban nhân dân thị xã cụ thể hóa, ban hành các kế hoạch, đề án để triển khai thực hiện; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Thị ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện và báo cáo Ban thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.
- 4.** Ban Tuyên giáo Thị ủy hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết 06 và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân.
- 5.** Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội thị xã tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện và giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.
- 6.** Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy theo chức năng, nhiệm vụ theo dõi, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Các cơ quan TMGV Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Đ/c Phan Công Bình, UVBTVTU,
Giám đốc CA tỉnh (*phụ trách thị xã*) (*báo cáo*),
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN thị xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thị ủy,
- Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Thị ủy,
- Các phòng, ban, ngành, các tổ chức CT - XH thị xã,
- Các đ/c Thị ủy viên,
- C, PC, NC-TH VP thị xã,
- Lưu Văn phòng thị xã.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Kiên